

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2019/HS-ST

Ngày 25 tháng 6 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Và Bá Cải

Bà Lữ Thị Khăm

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vi Phi H;** tên gọi khác: Vi Văn Xáy;

Sinh ngày 29/9/1988 tại xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản X, xã CL, huyện KS, Nghệ An;

Nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn C và bà Vi Thị P; có vợ là Vi Thị H (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt từ ngày 28/02/2019 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

2. Họ và tên: **La Văn V;** tên gọi khác: không;

Sinh ngày 12/12/1990 tại xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản X, xã CL, huyện KS, Nghệ An;

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Văn Đ và bà Quang Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt từ ngày 28/02/2019 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Ông Lê Công Th - Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An; Có mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Kha Thị N, sinh năm 1996; Địa chỉ: bản X, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An, vắng mặt, ủy quyền cho bà Quang Thị L; sinh năm 1965; Địa chỉ: bản X, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An; có mặt;

- *Người chứng kiến:* Anh Lương Văn Ph; sinh năm 1980; Địa chỉ: bản X, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ, ngày 28/02/2019, Vi Phi H đi chơi trong bản X, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An thì gặp La Văn V đang đi xe máy, Vi Phi H rủ La Văn V đi vào xã BT, huyện KS để xem cây dóc thì được La Văn V đồng ý. Sau đó, La Văn V đưa xe máy của mình cho Vi Phi H điều khiển chở La Văn V vào xã BT xem dóc, xem xong dóc Vi Phi H và La Văn V quay về, trên đường về Vi Phi H rủ La Văn V đi mua ma túy để sử dụng thì được La Văn V đồng ý. Khi Vi Phi H và La Văn V đi đến bản MT, xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An thì La Văn V xuống xe còn Vi Phi H đi vào trong bản MT gặp một người đàn ông không quen biết rồi hỏi “*Có biết ai bán heroine không? mua hộ cho ít*”, người đàn ông đó trả lời “*Có*”, Vi Phi H đưa 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) cho người đàn ông đó đi mua ma túy, một lúc sau quay lại đưa cho Vi Phi H 01 (Một) gói heroine gói bằng giấy trắng. Sau khi mua xong Vi Phi H quay lại chỗ La Văn V đang đứng chờ rồi cùng nhau đi về, trên đường về hai người đã dừng xe lấy một ít heroine ra sử dụng, số còn lại La Văn V gói trong bao potylen màu trắng rồi cầm trên tay rồi tiếp tục đi về. Khi cả hai về đến khu vực bản LT, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy nói trên và một chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE màu xanh, biển kiểm soát 37K1.111.61.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 15 giờ ngày 01/3/2019 đã xác định: Số chất màu trắng (nghỉ là heroine) thu giữ của Vi Phi H và La Văn V có khối lượng 0,2g (Không phẩy hai gam). Hội đồng đã tiến hành trích 0,1g (Không phẩy một gam) làm mẫu để gửi đi giám định. Kết luận giám định số 403/KL- PC09(MT) ngày 05/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Vi Phi H và La Văn V gửi tới giám định là ma túy (heroine).

Cáo trạng số 70/CT-VKS-HS ngày 21/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đã truy tố Vi Phi H và La Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Vi Phi H và La Văn V đã khai nhận hành vi của mình với các tình tiết như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, các bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình nhằm mục đích để sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vi Phi H, La Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để tuyên phạt bị cáo Vi Phi H mức án tù 13 (Mười ba) đến 15 (Mười lăm) tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để tuyên phạt bị cáo La Văn V mức án tù 12 (Mười hai) đến 14 (Mười bốn) tháng tù; đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bà Quang Thị L đại diện cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Kha Thị N (con dâu bà L) tại phiên tòa trình bày: Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE màu xanh, biển kiểm soát 37K1.111.61 là tài sản của chị Kha Thị N, hiện chị N đang đi làm ăn xa nên giao xe lại cho bà L được quyền sử dụng, việc các bị cáo dùng chiếc xe này để đi mua ma túy bà không biết. Nay bà đã được giao trả lại xe nên không có yêu cầu gì thêm.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi vi phạm của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay cơ bản phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng truy tố nên đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 28/02/2019, Vi Phi H và La Văn V bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2g (Không phải hai gam) heroine với mục đích để sử dụng. Vì vậy, hành vi trên đây của các bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Khi phạm tội các bị cáo cũng nhận thức ma túy là chất Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến kinh tế - xã hội, sức khỏe con người và cũng là mầm mống phát sinh tệ nạn xã hội và tội phạm khác nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép chất ma túy làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần tuyên phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện và nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo giáo dục riêng các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3.1] Đây là vụ án có đồng phạm vì vậy cần xem xét đến tính chất, vai trò của từng bị cáo để lên cho mỗi bị cáo mức án phù hợp với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện: Đối với bị cáo Vi Phi H là người đã rủ rê, lôi kéo La Văn V và trực tiếp đi mua ma túy nên giữ vai trò chính và phải chịu mức án cao hơn. Đối với bị cáo La Văn V là người bị rủ rê, lôi kéo nhưng sau khi bị rủ rê thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực đó là trực tiếp giao xe máy của mình cho Vi Phi H điều khiển hai bị cáo đi mua ma túy nên phải chịu trách nhiệm cho hành vi mà mình gây.

[3.2] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy, các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Vi Phi H có bố là Vi Văn Cảnh (tức Vy Văn Hướng) là người có công với cách mạng đã được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất nên được xem đó là tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Vi Phi H và La Văn V, trong quá trình điều tra chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có kết quả sẽ xử lý.

[6] Vật chứng vụ án: 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE màu xanh; BKS: 37K1.111.61 mà Vi Phi H và La Văn V sử dụng làm phương tiện để đi mua ma túy, qua xác minh đó là xe của chị Kha Thị N; sinh năm 1996; trú tại bản X, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, hiện chị Ngọc đang đi làm ăn xa nên giao xe lại cho bà Quang Thị L sử dụng. Việc Vi Phi H và La Văn V sử dụng xe để đi mua ma túy thì chị Ngọc, bà L không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Quang Thị L là đúng quy định của pháp luật. Số ma túy heroine thu giữ của Vi Phi H và La Văn V, sau khi đã trích gửi đi giám định thì số còn lại là 0,1g (Không phải một gam) heroine, đây là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh và mức hình phạt:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Vi Phi H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Vi Phi H 14 (Mười bốn) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 28/02/2019 (ngày bị cáo bị bắt).

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo La Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo La Văn V 13 (Mười ba) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù

được tính từ ngày 28/02/2019 (ngày bị cáo bị bắt).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu để tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư bưu điện được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong, Vi Phi H và La Văn V, bên trong chứa 0,1g (Không phải một gam) heroine. Vật chứng đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 09 giờ 15 phút ngày 25/5/2019.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Vi Phi H và La Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên bố các bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có kháng cáo bản án đối với phần có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- CA huyện Kỳ Sơn (Cơ quan điều tra, Cơ quan THAHS);
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo, Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc